



# Shell Rimula R2 40

- Bôi trơn tin cậy

## Dầu Động Cơ Diesel Tải Nặng

Shell Rimula R2 đáp ứng các yêu cầu của động cơ, mang lại sự bảo vệ bổ sung và tuổi thọ kéo dài. Mỗi phụ gia đều phát huy sức mạnh bảo vệ của mình khi cần thiết nhằm đảm bảo bảo vệ liên tục và tin cậy chống sự tạo cặn và mài mòn trong khoảng thời gian dài.



### Các Tính năng & Lợi ích

#### ▪ Độ sạch của động cơ

Shell Rimula R2 kết hợp một hệ thống phụ gia để kiểm soát cặn piston và duy trì độ sạch tiêu chuẩn cho động cơ.

#### ▪ Tuổi thọ động cơ kéo dài

Liên tục bảo vệ chống sự mài mòn và ăn mòn trong suốt kỳ thay dầu, giúp kéo dài tuổi thọ động cơ.

### Các Ứng dụng chính



#### ▪ Động cơ ô tô diesel

Shell Rimula R2 thiết kế sử dụng cho các động cơ diesel tải vừa và nặng, dùng nhiên liệu diesel có hàm lượng lưu huỳnh thấp đến trung bình.

#### ▪ Các ứng dụng vận tải và công trường

Phù hợp cho các xe tải đường dài và các hoạt động vận tải “tốc độ ổn định” tương tự, cũng như các hoạt động “đi-dừng” như hoạt động trong đô thị, nông nghiệp, xây dựng...

Shell Rimula R2 cũng phù hợp sử dụng cho nhiên liệu sinh học, với chu kỳ thay dầu theo khuyến cáo của OEM

#### ▪ Hệ thủy lực và truyền động

Dầu Shell Rimula R2 đơn cấp có thể dùng trong một số hệ thống thủy lực di động và bộ truyền động có sự khuyến cáo sử dụng dầu động cơ đơn cấp của Nhà chế tạo.

### Các Tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

#### ▪ API CF

- Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, có thể tham khảo Bộ phận Kỹ thuật Shell.

### Các tính chất vật lý điển hình

| Tính chất            |        |      | Phương pháp | Shell Rimula R2 40 |
|----------------------|--------|------|-------------|--------------------|
| Độ nhớt động học     | @40°C  | cSt  | ASTM D445   | 126                |
| Độ nhớt động học     | @100°C | cSt  | ASTM D445   | 13.5               |
| Chỉ số độ nhớt       |        |      | ASTM D2270  | 102                |
| Khối lượng riêng     | @15°C  | kg/l | ASTM D4052  | 0.895              |
| Điểm chớp cháy (COC) |        | °C   | ASTM D92    | 250                |
| Điểm đông đặc        |        | °C   | ASTM D97    | -9                 |

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai có thể thay đổi chút ít cho phù hợp với quy cách mới của Shell.

### Sức khỏe, An toàn & Môi trường

#### ▪ Sức khỏe và An toàn

Shell Rimula R2 40 không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng từ <http://www.epc.shell.com>

▪ **Bảo vệ môi trường**

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

**Thông tin bổ sung**

▪ **Tư vấn**

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.